

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/DS-ST

Ngày: 27 - 6 - 2023.

*“V/v Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Thỏ.

Bà Trần Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diên – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 27 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc *“Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐXXST-DS ngày 05/6/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1973.(có mặt)

Địa chỉ: Khóm Vĩnh H, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh **Trà Văn B**, sinh năm 1991. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là Luật sư Biện Công N, văn phòng Luật sư Bạch S, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn D trình bày:

Vào ngày 15/4/2022 ông có đi ruộng làm rơm để chuẩn bị mùa mới, ông thấy ông Nguyễn Văn Q đem máy vô xới đất của ông Nguyễn Văn N, ông N ngăn cản không cho ông Q xới nên hai bên xảy ra xô xát ông thấy vậy nên ông mới vô can thiệp. Khi đó, bên ông Q gồm có ông Q, ông U và anh Trà Văn B quay qua đánh ông, phía anh B dùng gót chân chấn vào người ông làm bị gãy hai cây xương sườn. Sau khi sự việc xảy ra thì ông có đến Trung tâm tế thị xã Ngã Năm và Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ Bạc Liêu để khám và điều trị hết 05 ngày.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trà Văn B bồi thường cho ông tổng cộng là 39.331.000 đồng gồm các khoản như sau:

- + Tiền xúc phạm sức khỏe con người: 5.000.000 đồng
- + Tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng
- + Các khoản chi phí điều trị tại Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm và Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ Bạc Liêu tổng cộng: 5.231.000 đồng
- + Tiền thuê xe đi khám bệnh viện Thanh Vũ một lần đi về hết 250.000 đồng, tổng cộng 06 lần là 1.500.000 đồng
- + Tiền thuê xe đi khám bệnh tại Trung tâm y tế Ngã Năm 100.000 đồng
- + Tiền ngày công lao động của ông bị mất trong 90 ngày với một ngày là 250.000 đồng tổng cộng là 22.500.000 đồng

- Bị đơn anh Trà Văn B trình bày:

Trước đó, giữa cha vợ anh là ông Nguyễn Văn Q có tranh chấp đất với ông Nguyễn Văn N và sự việc đã được Tòa án giải quyết xong bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, phía ông N vẫn ngang nhiên vô chiếm đất của cha vợ anh do có ông D tiếp tay. Đến ngày 15/4/2022 anh cùng với cha vợ ra xạ lúa trên phần đất Nhà nước giao nhưng phía ông N và ông D cầm cây đánh cha vợ anh nên anh mới ra ngăn cản chứ ông không có đánh ông D cái nào. Sau khi sự việc xảy ra phía ông D có yêu cầu Công an thị xã Ngã Năm giải quyết xử lý hình sự đối với anh. Tuy nhiên Công an thị xã Ngã Năm trả lời là không xử lý hình sự và chuyển về Công an Phường 3 giải quyết. Công an Phường 3 có mời anh đến và ra Quyết định xử phạt với số tiền là 6.500.000 đồng về hành vi gây gổ trật công cộng. Tuy nhiên, anh không đồng ý với Quyết định xử phạt của Công an Phường 3 do anh không có đánh ông D nên không có nhận và cũng không có đóng phạt. Hiện anh cũng không có khiếu nại gì đối với Quyết định của Công an Phường 3.

Nay phía ông D yêu cầu anh bồi thường số tiền là 39.331.000 đồng thì anh không đồng ý do anh không có đánh ông D và cũng không có gây thương tích cho ông D.

*** Luật sư Biện Công Nặng trình bày:**

Nguyên nhân xảy ra lỗi hoàn toàn là của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D vì giữa ông N và ông Q đang tranh chấp đất, không có liên quan đến ông D. Nhưng khi

thấy ông Q đang canh tác đất thì phía ông D và ông N cầm cây ra để giúp ông N bao chiếm đất của ông Q và không cho ông Q canh tác đất. Phần đất này Tòa án tỉnh Sóc Trăng đã giao cho ông Q rồi nhưng ông D vẫn tiếp tay cho ông N là không đúng. Ông D cho rằng cầm cây ra là để đích rom là không đúng vì lúc đó ruộng đang xới để chuẩn bị xạ mà mục đích ông D đem ra là để đánh người. Phía bị đơn anh Trà Văn B khi thấy người khác đánh cha vợ của mình nên đến can ngăn là phù hợp. Trong quá trình ngăn cản và hai bên xô xắc phía bị đơn anh B có thể va chạm với ông D là điều không thể tránh khỏi. Nguyên đơn ông D chủ yếu là muốn khởi tố hình sự nhưng do kết luận chỉ có 4% nên ngoài ý muốn của nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại 90 ngày công lao động nhưng theo toa vé thì phía ông D chỉ có 03 ngày điều trị ở Bạc Liêu và cũng không có chỉ định của Bác sĩ là phải nghỉ điều trị 90 ngày không có cơ sở và chưa hợp lý. Còn yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần là chưa đúng vì không phải anh B cố tình đánh ông D mà do lỗi là của ông D gây ra. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị đơn chỉ bồi thường cho nguyên đơn đối với các chi phí hợp lý.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử (HĐXX) đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Đồng thời, bị đơn có địa chỉ cư trú ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố Tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[2] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm các khoản với tổng số tiền 39.331.000 đồng. Bị đơn không thừa nhận có đánh và gây thương tích cho nguyên đơn nên không đồng ý bồi thường. Xét thấy, tại các biên bản lấy lời khai ngày 15/4/2022, ngày 16/4/2022 và ngày 28/5/2022 (BL61-66) bị đơn thừa

nhận có dùng chân đạp vào vùng bụng nguyên đơn 02 cái. Tại phiên tòa bị đơn thừa nhận các lời khai tại cơ quan Công an đều là do tự khai, không ai ép buộc. Ngoài ra, theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 260/TgT-PY ngày 07/6/2022 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng (BL 68) xác định nguyên đơn bị gãy xương sườn số VI, VII bên trái. Đồng thời, sau khi sự việc xô xát xảy ra thì bị đơn bị Công an thị xã Ngã Năm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPHC ngày 21/7/2022 về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” vào ngày 05/5/2022 cho ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973, nơi thường trú: Khóm Vĩnh H, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở HĐXX chấp nhận theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường chi phí điều trị với tổng cộng là 5.231.000 đồng và chi phí thuê xe đi khám bệnh tổng cộng là 1.600.000 đồng. Xét thấy, sau khi bị đơn gây thương tích nguyên đơn có đi đến Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm và Bệnh viện đa khoa Thanh Vũ Bạc Liêu thăm khám và điều trị. Đồng thời, nguyên đơn có cung cấp các hóa đơn, chứng từ chi phí điều trị thương tích của nguyên đơn là phù hợp với số tiền nguyên đơn yêu cầu. Ngoài ra, tại biên bản lấy lời khai ngày 22/3/2023 ông Trần Văn Tiệp thừa nhận ông có chở thuê nguyên đơn đi khám bệnh tại đến Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm và Bệnh viện đa khoa Thanh Vũ với tổng số tiền là 1.600.000 đồng. Do chạy xe ôm nên các bên không có làm hợp đồng. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bồi thường chi phí điều trị tổng cộng là 6.831.000 đồng là có cơ sở theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 *“a) chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;”* nên HĐXX chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường tiền công lao động trong 90 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng tổng cộng là 22.500.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận sau khi sự việc xảy ra thì nguyên đơn có đi khám và nằm viện điều trị tổng 05 ngày. Việc nguyên đơn bị thương tích và đi khám, nằm viện để điều trị cũng ảnh hưởng đến ngày công lao động của nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với những ngày công lao động bị mất là có cơ sở chấp nhận. Đối với mức ngày công lao động nguyên đơn yêu cầu 250.000 đồng cũng bằng mức lao động phổ thông một ngày ở địa phương nên HĐXX chấp nhận buộc bị đơn bồi thường thu nhập thực tế mà nguyên đơn bị mất là 05 ngày x 250.000 đồng = 1.250.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. *“b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại;”*. Đối với việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tiền ngày công lao động tổng cộng là 90 ngày. Tuy nhiên, nguyên đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho

ngày công lao động bị mất. Đồng thời, cũng không có chỉ định của bác sĩ về việc yêu cầu nguyên đơn nghỉ dưỡng và điều trị trong thời hạn 03 tháng (90 ngày). Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bồi thường tổng cộng 90 ngày là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về bồi thường tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng và tiền xúc phạm sức khỏe con người 5.000.000 đồng, nhận thấy: Theo nhận định tại mục [2] thì thương tích của nguyên đơn là do bị đơn gây ra nên việc nguyên đơn yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự: “2. *Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định*”. Đối với mức bồi thường thì thấy: nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Xét thấy, thương tích mà bị đơn gây ra cho nguyên đơn không để lại di chứng, dị tật và thẩm mỹ nên đối với mức yêu cầu bồi thường của nguyên đơn là chưa phù hợp so với quy định. Từ đó, HĐXX xem xét và buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn tương đương 03 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định (hiện một tháng là 1.490.000 đồng), bằng tổng số tiền 4.470.000 đồng.

[6] Xét về lỗi của nguyên đơn và bị đơn, thì thấy: Sự việc bị đơn gây thương tích cho nguyên đơn xuất phát từ việc tranh chấp đất giữa ông Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Văn N. Khi hai bên xảy ra xô xát thì có mặt nguyên đơn và bị đơn vô can. Tuy nhiên, trong quá trình can thì phía bị đơn lại có hành vi dùng chân đạp nguyên đơn dẫn đến thương tích. Đồng thời, sau khi sự việc xảy ra thì bị đơn đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên lỗi hoàn toàn là của bị đơn. Do đó, đối với lời trình bày của người bảo vệ hợp pháp của bị đơn cho rằng lỗi là hoàn toàn là của nguyên đơn là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí đối với phần không được chấp nhận theo qui định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[8] Từ những phân tích, nhận định nêu trên xét lời đề nghị của Kiểm sát viên và lời đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự và điểm d khoản 1, Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D.

Buộc bị đơn anh Trà Văn B có trách nhiệm bồi thường về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn D với tổng số tiền 12.551.000 đồng (*mười hai triệu năm trăm năm mươi một ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D về việc buộc bị đơn anh Trà Văn B có trách nhiệm bồi thường về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 26.780.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng*).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn anh Trà Văn B chịu án phí dân sự sơ thẩm là 627.550 đồng (*sáu trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm năm mươi đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn